TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ C** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2023/HS-ST
Ngày 25 – 5 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Công Minh

Bà Trần Thị Mỹ Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Tô Huyền Trang, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 96/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2023/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Trường A**, tên gọi khác: Không có; sinh năm: 1980, tại tỉnh Cà Mau; nơi đăng ký thường trú: Ấp D, xã T, thành phố C, tỉnh Cà Mau; địa chỉ cư trú: Ấp D, xã T, thành phố C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Mua bán phế liệu; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn S (đã chết) và bà Trần Thị Ng; vợ: Trần Thị Nh (đã ly hôn); con: 01 người; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 05/5/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố C áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 18 tháng theo Quyết định số 84/2020/QĐ-TA ngày 05/5/2020. Đến ngày 30/11/2020 Cơ sở cai nghiện ma tuý ra Quyết định số 244/QĐ-CSCNMT tạm thời đưa Đỗ Trường A ra khỏi cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 15 ngày để chữa bệnh. Bị cáo bị tạm giữ ngày 02/01/2023 đến ngày 11/01/2023 chuyển tạm giam cho đến nay.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 02/01/2023, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an thành phố C kết hợp với Công an phường G, thành phố C tuần tra tại khu vực thuộc khóm G, phường G, thành phố C phát hiện Đỗ Trường A đang điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 69K4-1452 có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma tuý nên kiểm tra, phát hiện trong túi quần phía trước bên phải A đang mặc trên người có 01 bọc nilon màu trắng, bên trong bọc nilon màu trắng có chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma túy) nên tiến hành thu giữ và niêm phong theo quy định trong túi niêm phong ký hiệu M.06/2023. Đồng thời tạm giữ của Đỗ Trường A 01 (một) xe mô tô biển số kiểm soát 69K4-1452 và mời A về trụ sở Công an thành phố Cà Mau làm việc.

Qua thử nước tiểu phát hiện nhanh chất ma tuý cùng ngày 02/01/2023 phát hiện A có sử dụng trái phép chất ma tuý.

Tại kết luận giám định số 24/KL-KTHS ngày 08/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau, kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 bọc nilon màu trắng, được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật ký hiệu M.06/2023, thu giữ ngày 02/01/2023 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,2022 gam, loại Methamphetamine. Không hoàn lại tinh thể màu trắng ký hiệu M.06/2023 sau khi giám định hết mẫu. Hoàn lại phong bì hình chữ nhật ký hiệu M.06/2023; bọc nilon màu trắng dùng để chứa tinh thể màu trắng ký hiệu M.06/2023. Tất cả được niêm phong trong phong bì hoàn mẫu số 24/KL-KTHS ngày 08/01/2023.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, Đỗ Trường A thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 02/01/2023 A đang ở nhà tại ấp D, xã T, thành phố C, tỉnh Cà Mau thì có nhu cầu sử dụng ma tuý nên A điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 69K4- 1452 đi đến khu vực xóm M thuộc khóm G, phường G, thành phố C để mua ma tuý. Đi vào trong hẻm được một đoạn thì A dừng lại nói vào trong hàng rào của một nhà (không xác định được địa điểm) "bán cho tôi 150.000 đồng" (tức bán 150.000 đồng ma tuý). A nhét tiền vào trong lỗ gần hàng rào. Sau đó có người trong hàng rào ném 01 bọc nilon màu trắng, bên trong có chứa ma tuý xuống lộ. A lấy bọc ma tuý vừa được ném ra cất vào trong túi quần bên phải A đang mặc trên người rồi điều khiển xe đi về. Khi vừa ra khỏi hẻm thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ bọc ma tuý nói trên.

Tại cáo trạng số 101/CT-VKS ngày 24/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố Đỗ Trường A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 101/CT-VKS ngày 24/4/2023 và đề nghị:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Trường A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Trường A từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ phong bì hoàn mẫu số 24/KL-KTHS ngày 08/01/2023. Giao xe mô tô biển số kiểm soát 69K4- 1452 cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ thông tin chủ sở hữu xe, có căn cứ xử lý sau.

- Đối với người bán ma túy cho Đỗ Trường A: Do chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được. Đề nghị giao Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, có căn cứ xử lý sau.

Tại phiên toà, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố: Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo không khiếu nại gì về các hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, về quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C, của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố C. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng, các Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội: Các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án phù hợp với Kết luận giám định, Biên bản hỏi cung bị can, Kết luận điều tra. Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Theo đó thể hiện: Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 02/01/2023, tại khu vực xóm M thuộc khóm G, phường G, thành phố C, tỉnh Cà Mau, Đỗ Trường An bị bắt quả tang cùng tang vật về việc có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có tổng khối lượng 0,2022 gam, loại Methamphetamine. Xét thấy hành vi của bị cáo Đỗ Trường A là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý. Khi phạm tội, bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Do đó hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về mức lượng hình: Bản thân bị cáo nhận thức được tác hại của ma tuý ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khoẻ, đời sống con người, gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội khác, gây mất an ninh trật tự địa phương nhưng bị cáo vẫn cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng. Bị cáo đã từng bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vào năm 2020 do nghiện chất ma tuý. Nhưng bị cáo lại tiếp tục tàng trữ trái phép chất ma tuý nhằm mục đích sử dụng. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức án tương xứng với nhân thân, với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi mà bị cáo đã thực hiện nhằm răn đe, giáo dục bị cáo ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về vật chứng: Vật chứng hoàn lại sau khi giám định được niêm phong trong phong bì hoàn mẫu số 24/KL-KTHS ngày 08/01/2023 là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ. Đối với xe mô tô biển số kiểm soát 69K4- 1452, đã qua sử dụn: Do chưa làm việc được với chủ sở hữu xe về mặt pháp lý, Viện kiểm sát đề nghị giao xe cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C tiếp tục xác minh, làm rõ, có căn cứ xử lý sau là phù hợp.

[6] Đối với người bị cáo khai đã bán ma tuý cho bị cáo: Do chưa xác định được nhân thân, chưa làm việc được nên giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C tiếp tục xác minh làm rõ, có căn cứ xử lý sau là phù hợp.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Đỗ Trường A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Xử phạt bị cáo Đỗ Trường A 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 02/01/2023.

Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/TBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) phong hoàn mẫu vật sau khi trích giám định số 24/KL-KTHS ngày 08/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau.

- Giao xe mô tô biển số kiểm soát 69K4- 1452 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C tiếp tục xác minh làm rõ, có căn cứ xử lý sau.

(Vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/4/2023)

- Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo Đỗ Trường A phải nộp 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)*.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố C;
- Cơ quan Thi hành án hình sự thành phố C;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố C;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Ngọc Hân